

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 37/2007/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 06 tháng 11 năm 2007

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Quy định quản lý tiêu chuẩn  
đo lường chất lượng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 06 năm 2006;

Căn cứ Pháp lệnh Đo lường ngày 06 tháng 10 năm 1999;

Căn cứ Pháp lệnh Chất lượng hàng hoá ngày 24 tháng 12 năm 1999;

Căn cứ Nghị định số 06/2002/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2002 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Đo lường;

Căn cứ Nghị định số 179/2004/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ về việc Quy định quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hoá;

Căn cứ Nghị định số 89/2006/NĐ-CP ngày 30 tháng 08 năm 2006 của Chính phủ về nhãn hàng hoá;

Căn cứ Quyết định số 114/2005/QĐ-TTg ngày 20 tháng 5 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Mạng lưới cơ quan Thông báo và Điểm hỏi đáp của Việt Nam về Hàng rào kỹ thuật trong thương mại;

Căn cứ Quyết định số 26/2006/QĐ-BKHCN ngày 18 tháng 12 năm 2006 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành Quy định về trách nhiệm tổ chức thực hiện việc kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hoá lưu thông trên thị trường trong nước và xuất khẩu, nhập khẩu;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 24/TT-SKHCN ngày 24 tháng 7 năm 2007,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý tiêu chuẩn đo lường chất lượng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các ông (bà) Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ và thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH địa phương;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Tổng cục TC ĐL CL;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư Pháp);
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND huyện, thị xã;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo;
- Các chuyên viên;
- Lưu VT (Tra ~~lưu~~).

(báo cáo)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH**



**Lê Thị Quang**

**QUY ĐỊNH**

**Quản lý tiêu chuẩn đo lường chất lượng  
trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 37/2007/QĐ-UBND  
ngày 06/11/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định chi tiết một số nội dung về quản lý tiêu chuẩn đo lường chất lượng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Những nội dung không nêu tại Quy định này được thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật về tiêu chuẩn đo lường chất lượng.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh có hoạt động liên quan đến lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng.

2. Các sản phẩm, hàng hoá, phương tiện đo trong quá trình sản xuất, lưu thông trên thị trường trong nước, xuất khẩu, nhập khẩu (trừ các sản phẩm, hàng hoá, phương tiện đo thuộc lĩnh vực an ninh, quốc phòng, bí mật quốc gia).

**Chương II**

**QUẢN LÝ TIÊU CHUẨN VÀ QUY CHUẨN KỸ THUẬT**

**Điều 3. Hoạt động tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật**

Tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật (xây dựng, công bố và áp dụng tiêu chuẩn; xây dựng, ban hành và áp dụng quy chuẩn kỹ thuật; đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật...) phải tuân theo đúng Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật và các quy định hiện hành của nhà nước có liên quan.

**Điều 4. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh**

1. Thường xuyên rà soát tiêu chuẩn đang áp dụng cho phù hợp với sự phát triển của khoa học, công nghệ và hội nhập kinh tế quốc tế; xây dựng và công bố tiêu chuẩn cơ sở, tiêu chuẩn áp dụng theo đúng quy định hiện hành của nhà nước.

2. Công bố sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ, quá trình, môi trường phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng.

3. Bảo đảm sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ, quá trình, môi trường phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn đã công bố.

4. Nhà nước khuyến khích tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn cơ sở, tham gia xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn Việt Nam, tiêu chuẩn ngành; công bố hàng hoá của mình phù hợp với tiêu chuẩn Việt Nam, tiêu chuẩn ngành tương ứng.

Khuyến khích tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh sử dụng phiên bản mới nhất của tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực và tiêu chuẩn nước ngoài làm tiêu chuẩn cơ sở.

### **Chương III** **QUẢN LÝ ĐO LƯỜNG**

#### **Điều 5. Kiểm định phương tiện đo**

1. Phương tiện đo là phương tiện kỹ thuật để xác định giá trị của đại lượng cần đo.

Kiểm định phương tiện đo là việc xác định và chứng nhận đối với phương tiện đo đáp ứng đầy đủ các yêu cầu quy định do cơ quan quản lý nhà nước về đo lường hoặc tổ chức được uỷ quyền kiểm định thực hiện.

2. Tổ chức, cá nhân sản xuất, sửa chữa, nhập khẩu, sử dụng phương tiện đo thuộc danh mục phải kiểm định thì phải đăng ký kiểm định theo đúng quy định hiện hành của pháp luật.

3. Tổ chức, cá nhân có phương tiện đo được kiểm định; tổ chức, cá nhân có yêu cầu phê duyệt mẫu phương tiện đo phải nộp phí, lệ phí theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Dấu, tem kiểm định, giấy chứng nhận kiểm định do cơ quan quản lý nhà nước về đo lường hoặc tổ chức được uỷ quyền kiểm định cấp cho phương tiện đo đạt yêu cầu sau khi kiểm định.

5. Tổ chức, cá nhân sử dụng phương tiện đo phải bảo quản dấu, tem kiểm định, giấy chứng nhận kiểm định của phương tiện đo theo quy định.

#### **Điều 6. Sản xuất, buôn bán, xuất khẩu, nhập khẩu phương tiện đo**

Tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu phương tiện đo thuộc danh mục phải kiểm định để buôn bán, phải theo mẫu phương tiện đo đã được cơ quan quản lý nhà nước về đo lường phê duyệt.

Tổ chức, cá nhân buôn bán phương tiện đo thuộc danh mục phải kiểm định chỉ được buôn bán phương tiện đo đã được kiểm định.

#### **Điều 7. Quản lý hàng đóng gói sẵn theo định lượng**

1. Hàng đóng gói sẵn theo định lượng là hàng hoá được thực hiện phép đo định lượng và đóng gói không có sự chứng kiến của khách hàng.

2. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, hoạt động trong lĩnh vực hàng đóng gói sẵn theo định lượng phải tuân thủ các quy định của pháp luật về hàng đóng gói sẵn theo định lượng.

3. Lượng hàng hóa đóng gói sẵn theo định lượng phải được ghi rõ trên bao bì, chênh lệch giữa lượng hàng hoá thực tế và lượng hàng hoá ghi trên bao bì không được vượt quá giới hạn cho phép theo quy định.

#### **Chương IV**

### **QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM, HÀNG HOÁ**

#### **Điều 8. Quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hoá**

Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hoá trên địa bàn tỉnh.

Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thuộc Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan trực tiếp giúp Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hoá trên địa bàn tỉnh.

#### **Điều 9. Trách nhiệm của các ngành thực hiện quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hoá đặc thù trên địa bàn tỉnh**

Các ngành thực hiện quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hoá đặc thù trên địa bàn tỉnh theo quản lý chuyên ngành cấp trên được quy định tại Điều 23 Nghị định số 179/2004/NĐ-CP ngày 21/10/2004 của Chính phủ Quy định quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hoá.

Cơ quan được giao quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hoá đặc thù hướng dẫn, tiếp nhận công bố tiêu chuẩn, công bố phù hợp với tiêu chuẩn, công bố phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật theo quy định. Sau khi hoàn thành thủ tục gửi bản sao phiếu tiếp nhận và hồ sơ công bố tới Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

#### **Điều 10. Nhãn hàng hoá**

Sản phẩm, hàng hoá lưu thông trên thị trường, hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu phải ghi nhãn theo quy định của pháp luật.

#### **Chương V**

### **THÔNG BÁO VÀ ĐIỂM HỎI ĐÁP VỀ HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MẠI**

#### **Điều 11. Nhiệm vụ của cơ quan Thông báo và Điểm hỏi đáp của tỉnh về hàng rào kỹ thuật trong thương mại (gọi tắt là TBT)**

1. Cơ quan Thông báo và Điểm hỏi đáp của tỉnh về hàng rào kỹ thuật trong thương mại đặt tại Sở Khoa học và Công nghệ (gọi tắt là Điểm TBT-TQ), thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều 6 của Quy chế tổ chức và hoạt động của mạng lưới cơ quan Thông báo và Điểm hỏi đáp của Việt Nam về hàng rào kỹ thuật trong thương mại ban hành kèm theo Quyết định số 114/2005/QĐ-TTg ngày 26 tháng 5 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Các ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã và các doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trong việc thực hiện tốt nhiệm vụ TBT-TQ.

### 3. Sở Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện việc rà soát, phát hiện các văn bản pháp quy kỹ thuật và quy trình đánh giá sự phù hợp trong phạm vi quản lý của địa phương có khả năng cản trở thương mại đối với các nước thành viên WTO và chuyển cho Điểm TBT-TQ để thực hiện thông báo cho Văn phòng TBT Việt Nam.

Thông báo dự thảo các văn bản pháp quy kỹ thuật và quy trình đánh giá sự phù hợp nói trên ít nhất 65 ngày trước khi ban hành.

### 4. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

Cung cấp cho Điểm TBT-TQ để thông báo cho Văn phòng TBT Việt Nam các hiệp định, thỏa thuận song phương, đa phương do Ủy ban nhân dân tỉnh ký theo thẩm quyền liên quan đến văn bản pháp quy kỹ thuật, tiêu chuẩn và quy trình đánh giá sự phù hợp thuộc phạm vi quản lý của địa phương; việc chấp nhận tuân thủ của các cơ quan hoặc tổ chức tiêu chuẩn hóa cấp tỉnh đối với Quy chế thực hành tốt trong xây dựng, ban hành và áp dụng tiêu chuẩn (Phụ lục 3 của Hiệp định TBT).

## Chương VI

### TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

#### **Điều 12. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ**

Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng, nhân hàng hoá, thông báo và hỏi đáp về hàng rào kỹ thuật trong thương mại tại địa phương.

Chủ trì, phối hợp với các ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã nghiên cứu, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh về chiến lược phát triển công tác tiêu chuẩn đo lường chất lượng; đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, xây dựng các quy chuẩn kỹ thuật trên địa bàn tỉnh phù hợp với quy định.

#### **Điều 13. Trách nhiệm của Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng**

Giúp Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ quản lý nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng, triển khai thực hiện nhiệm vụ thông báo và điểm hỏi đáp về hàng rào kỹ thuật trong thương mại ở địa phương.

Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ công bố tiêu chuẩn, công bố sản phẩm, hàng hoá phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật theo quy định.

Quản lý, hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn nghiệp vụ và tổ chức thực hiện các quy định pháp luật về công tác tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng, nhãn hàng hoá, hàng đóng gói sẵn theo định lượng trên địa bàn tỉnh.

Hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp báo cáo việc thực hiện quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hoá đặc thù trên địa bàn tỉnh.

#### **Điều 14. Trách nhiệm của các ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã**

Chịu trách nhiệm tổ chức, triển khai việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hoá đặc thù theo chỉ đạo, hướng dẫn của các cơ quan quản lý cấp trên.

Hướng dẫn và tiếp nhận bản công bố tiêu chuẩn phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật cho sản phẩm, hàng hoá đặc thù theo quy định.

Kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hoá lưu thông theo quy định về danh mục sản phẩm, hàng hoá phải kiểm tra về chất lượng.

Phối hợp cơ quan quản lý nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng thực hiện nhiệm vụ thông báo và hỏi đáp về hàng rào kỹ thuật trong thương mại.

Các ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã có trách nhiệm thường xuyên rà soát, phát hiện và cung cấp cho Điểm TBT-TQ các văn bản pháp quy kỹ thuật và quy trình đánh giá sự phù hợp trong phạm vi quản lý của ngành, địa phương có khả năng cản trở thương mại đối với các nước thành viên WTO.

Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các hoạt động về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng hàng hoá, nhãn hàng hoá thuộc phạm vi quản lý của ngành, địa phương theo quy định để bảo đảm việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn đo lường chất lượng.

### **Chương VII**

#### **KIỂM TRA, THANH TRA, XỬ LÝ VI PHẠM VÀ KHEN THƯỞNG**

##### **Điều 15. Kiểm tra, thanh tra, kỷ luật và xử lý vi phạm**

Việc kiểm tra, thanh tra, kỷ luật và xử lý vi phạm về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; đo lường; chất lượng sản phẩm, hàng hoá; nhãn hàng hoá được thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành.

##### **Điều 16. Nhiệm vụ của các cơ quan trong việc kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm**

1. Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện và tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh theo thẩm quyền quy định của Nhà nước trong việc kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm về tiêu chuẩn đo lường chất lượng.

2. Các ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã và các cơ quan liên quan có trách nhiệm tổ chức, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trong việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm về tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc phạm vi quản lý.

#### **Điều 17. Khen thưởng**

Các tổ chức, cá nhân có thành tích trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng được khen thưởng theo quy định của pháp luật hiện hành.

### **Chương VIII**

#### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 18. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm tổ chức thực hiện, hướng dẫn việc thi hành và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện Quy định này.

2. Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng phối hợp cùng với các cơ quan được giao trách nhiệm thực hiện quản lý nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng.

3. Các ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã tổ chức và phối hợp triển khai thực hiện Quy định này.

4. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, hoạt động trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng chịu trách nhiệm thực hiện Quy định này.

5. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có nội dung chưa phù hợp thực tế cần sửa đổi, bổ sung thì Giám đốc các Sở, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã và thủ trưởng các cơ quan liên quan phản ánh bằng văn bản về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp và trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết. /

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH**



**Lê Thị Quang**